TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày: 24/1/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* - Bà **Nguyễn Thị Lan Anh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà **Hoàng Thị Xuân Hường**

- Ông **Đỗ Quang Linh**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Ông Phan Lạc Mạnh** - Cán bộ Toà án nhân dân Quận Thanh Xuân.

- *Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Bích Thủy** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 1 năm 2019 tại Toà án nhân dân Quận Thanh Xuân xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 172/2018/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN TÚ Đ.;** Sinh năm: 1982; Hộ khẩu thường trú: Tổ 27 phường P, quận Đ, Hà Nội; Chỗ cư trú: Tổ 27 Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: **Nguyễn Tự D.** (SN 1954); Con bà: **Thái Thị H.** (SN 1958); Vợ: Nguyễn Phương Nh. (SN 1983); Bị cáo có 02 con (con lớn Sinh năm 2009, con nhỏ Sinh năm 2016); Tiền án, Tiền sự: 02 Tiền án; Ngày 24/05/2007, TAND quận Thanh Xuân xử phạt 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (phạm tội ngày 25/01/2007, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 18/09/2007); Ngày 25/04/2012, TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 42 tháng tù

về tội "Đưa hối lộ"; Tổng hợp hình phạt buộc phải chấp hành chung cho 02 bản án là 72 tháng tù (phạm tội ngày 02/12/2011, ra trại ngày 02/02/2017); Danh chỉ bản: 371 ngày 12/9/2018 do Công an quận Thanh Xuân lập; Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **NGUYỄN VIỆT H.;** SN: 1982; ĐKHKTT: Số 126, tổ 28, Phường P, Quận Đ., Hà Nội; Chỗ ở: Số 126, tổ 28, Phường P, Quận Đ., Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông **Nguyễn Văn Tr.** (SN 1956); Con bà: **Nguyễn Thị Th.** (SN 1959); Vợ: Nguyễn Thu H. (SN 1989); Bị cáo có 03 con (con lớn nhất SN 2010, con nhỏ nhất SN 2018); Tiền án, Tiền sự: 03 Tiền sự (đã hết thời hiệu); Danh chỉ bản: 372 ngày 12/9/2018 do Công an quận Thanh Xuân lập; Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị **Nguyễn Thị Kim T.;** SN: 1964; ĐKHKTT: số 273 Phố B., Phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị Viện kiểm sát Quận Thanh Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng trưa ngày 25/07/2018, Nguyễn Việt H. đi bộ đến nhà Nguyễn Tú Đ. tại Tổ 27 phường P, quận Đ, Hà Nội để cùng Đ. đi làm. Sau đó Đ. đưa cho H. chiếc xe máy Honda Dream, đeo BKS 30L5-9581, SK: 003188, SM: 0009597 để H. chở Đ.. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đường Trường Chinh, Đ. bảo H. rẽ vào cửa hàng số 123 Trường Chinh, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội, để Đ. mua thức ăn cho chó. Tại đây, H. và Đ. phát hiện trước cửa hàng có dựng 01 xe máy Yamaha Acruzo, màu trắng, BKS 29C1-656.66, SK: 037806, SM: 037814 của chị Nguyễn Thị Kim T. vẫn cắm chìa khóa tại ổ khóa điện (chìa khóa xe được gắn cùng 01 chìa khóa càng, 03 chìa khóa 2 cạnh) không người trông giữ, nên nảy sinh ý định trộm cắp. Đ. đi bộ đến gần chiếc xe máy trên, ngồi lên xe lùi ra phía sau rồi nổ máy bỏ chạy. H. điều khiển xe máy

Honda Dream, đeo BKS 30L5-9581, SK: 003188, SM: 0009597 theo sau Đ.. Khi tới đường Giải Phóng thì H. không thấy Đ. nên gọi điện hỏi Đ. thì được biết Đ. đang ở gần nhà Đ. nên H. đi đến nhà Đ.. Đ. dựng chiếc xe máy Yamaha Acruzo, màu trắng, BKS 29C1-656.66, SK: 037806, SM: 037814 ở gần nhà rồi đi vào nhà lấy 01 cờ lê 10-12 ra tháo BKS 29C1-656.66 của chiếc xe máy trên. Trong lúc đó, H. mở cốp của chiếc xe máy Yamaha Acruzo, màu trắng, BKS 29C1-656.66 để kiểm tra, phát hiện bên trong cốp có 01 áo mưa, sổ sách, thuốc thú y và rọ mõm chó. Sau đó H. lại đóng cốp xe vào. Sau khi tháo BKS xong, Đ. mang BKS 29C1-656.66 và cờ lê 10-12 về nhà cất rồi quay ra mở cốp xe vứt những đồ trong cốp xe vừa trộm cắp được vào xe rác gần đó (hiện không thu hồi được). Sau đó, H. điều khiển xe máy Honda Dream, đeo BKS 30L5-9581, SK: 003188, SM: 0009597; Đ. điều khiển xe máy Yamaha Acruzo, màu trắng, SK: 037806, SM: 037814 đến Trung tâm thương mại Vincom số 02 Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội. Tại đây, Đ. một mình vào gửi chiếc xe máy vừa trộm cắp được tại hầm B2 rồi Đ., H. đi về.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/07/2018, Nguyễn Việt H. chở Nguyễn Tú Đ. bằng xe máy Honda Dream, đeo BKS 30L5-9581, SK: 003188, SM: 0009597 đi đến hầm B2, Trung tâm thương mại Vincom số 2 Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội lấy xe máy Yamaha Acruzo, màu trắng, SK: 037806, SM: 037814. H. đứng ở ngoài để Đ. vào lấy xe. Khi Đ. lấy xe máy trên qua cửa soát vé thì cơ quan công an kiểm tra hành chính. H. và Đ. không chứng minh được nguồn gốc chiếc xe máy nên cơ quan công an đưa Đ., H. cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Ngay sau khi bị mất trộm tài sản, chị Nguyễn Thị Kim T. đã đến cơ quan công an để trình báo.

Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Tú Đ.:

- 01 xe máy Yamaha Acruzo, màu trắng, SK: 037806, SM: 037814.

- 01 chìa khóa xe máy loại hai cạnh màu đen, 01 chìa khóa càng và 03 chìa khóa 2 cạnh (dạng khóa cửa).

- 01 BKS 29C1-656.66

- 01 cờ lê 10-12

Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Việt H.:

- 01 xe máy Honda Dream II, đeo BKS 30L5-9581, SK: 003188, SM: 0009597.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Việt H. và Nguyễn Tú Đ. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 103/KLĐG ngày 03/08/2018 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 xe máy Yamaha Acruzo, màu trắng, BKS 29C1-656.66, SK: 037806, SM: 037814 (xe đã qua sử dụng) trị giá 25.000.000 đồng.

Đối với áo mưa, sổ sách, thuốc thú y và rọ mõm chó, chị Nguyễn Thị Kim T. khai không có giá trị nên không yêu cầu định giá tài sản và không yêu cầu bồi thường. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trao trả 01 xe máy 01 xe máy Yamaha Acruzo, màu trắng; 01 BKS 29C1-656.66; 01 chìa khóa xe máy loại hai cạnh màu đen, 01 chìa khóa càng và 03 chìa khóa 02 cạnh (dạng khóa cửa) cho chị Nguyễn Thị Kim T.. Chị Thủy đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Tú Đ., Nguyễn Việt H..

Đối với chiếc xe máy Honda Dream, đeo BKS 30L5-9581, SK: 003188, SM: 0009597, tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tú Đ. khai mua của người đàn ông tên Huy (hiện không xác định) tại khu vực ngõ 13 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội với giá 4.000.000 đồng. Đ. đưa trước số tiền 1.500.000 đồng để nhận xe, số tiền 2.500.000 đồng còn lại Đ. sẽ trả sau khi Huy giao giấy tờ xe và viết giấy bán xe. Tuy nhiên, Huy không mang giấy tờ xe đến cho Đ. như đã hẹn. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên có BKS là 29H4-9661, chủ đăng ký xe là Nguyễn Văn Tuân. Tại cơ quan điều tra, anh Tuân khai năm 2014 đã bán chiếc xe trên cho 01 người không quen biết. Đối với chiếc BKS 30L5-9581, qua điều tra xác định là BKS của xe máy Honda màu trắng - đen, SK: 170963, SM: 0215296, chủ đăng ký xe là Nguyễn Tuấn Tú, nhưng Tú đã bán cho 01 người không quen biết. Do vậy, Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo để xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Tú Đ. từ 20 đến 24 tháng tù

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; BLHS 2015 bị cáo Nguyễn Việt H. từ 14 đến 18 tháng tù.

Vì các bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về tang vật vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc cờ lê 10-12, 01 BKS: 30L5-9581.

- Sau 3 tháng kể từ ngày đăng báo mà không xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho bị cáo Nguyễn Tú Đ. 01 chiếc xe máy Honda Dream, SK: 003188, SM: 0009597.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đề nghị xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại... không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng nêu là đúng. Qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo khai nhận:

Khoảng trưa ngày 25/7/2018, Nguyễn Việt H. và Nguyễn Tú Đ. chở nhau trên chiếc xe máy Honda Dream mang BKS: 30L5-9581 đến cửa hàng số 123 Trường Chinh, Phương Liệt, Thanh Xuân, để mua thức ăn cho chó thì phát hiện có 01 xe máy Yamaha Acruzo màu trắng BKS: 29C1-656.66 của chị Nguyễn Thị Kim T. vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện, không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp. Đ. tiến đến lấy chiếc xe máy rồi bỏ chạy còn H. theo sau Đ. đến nhà Đ.. Tại đây, Đ. lấy cờ lê 10-12 tháo BKS 29C1-656.66 còn H. mở cốp xe phát hiện có 01 áo mưa, sổ sách, thuốc thú ý và rọ mõm chó. Sau khi tháo xong BKS, Đ. mang BKS và cờ lê về nhà cất, những đồ đạc trong cốp xe thì đem vứt ở xe rác gần nhà Đ.. Sau đó H. và Đ. đem chiếc xe máy đến hầm B2 trung tâm thương mại Vincom số 02 Phạm Ngọc Thạch gửi rồi đi về.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/7/2018, H. chở Đ. bằng xe máy honda Dream mang BKS 30L5-9581 Đến hầm B2 trung tâm thương mại Vincom để lấy xe máy Yamaha Acruzo, màu trắng, SK: 037806, SM: 037814. H. đứng ở ngoài để Đ. vào lấy xe. Thì bị cơ quan công an bắt giữ.

Các bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ của vụ án xác định tổng giá trị mà Nguyễn Tú Đ. và Nguyễn Việt H. trộm cắp là 25.000.000 đồng. Như vậy đã đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Nguyễn Tú Đ. và Nguyễn Việt H. phạm tội "trộm cắp tài sản"; tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn. Vai trò của bị cáo Đ. trong vụ án giữ vai trò tích cực hơn bị cáo H..

Về nhân nhân, bị cáo Đ. có 02 tiền án; trong đó có 01 tiền án năm 2012 chưa được xóa án tích nên lần này phạm tội là tái phạm theo điểm h Điều 52 Bộ

luật hình sự; bị cáo H. có 03 tiền sự đã hết thời hiệu, chứng tỏ các bị cáo không có ý thức trong việc tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được luật pháp bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an cho xã hội. Chỉ vì không làm chủ được bản thân trước sự cám dỗ của vật chất bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại để trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài. Trong khi thực hiện tội phạm bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự bị cáo lại là thanh niên có sức khoẻ có trình độ hiểu biết không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người lương thiện mà thích hưởng lợi bằng con đường bất chính. Vì vậy phải có hình phạt thích hợp cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét hai bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để hội đồng xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có công ăn việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì khác nên HĐXX không xem xét.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với áo mưa, sổ sách, thuốc thú y và rọ mõm chó, chị Nguyễn Thị Kim T. khai không có giá trị nên không yêu cầu định giá tài sản và không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream, đeo BKS 30L5-9581, SK: 003188, SM: 0009597, tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tú Đ. khai mua của người đàn ông tên Huy (hiện không xác định) tại khu vực ngõ 13 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội với giá 4.000.000 đồng. Đ. đưa trước số tiền 1.500.000 đồng để nhận xe, số tiền 2.500.000 đồng còn lại Đ. sẽ trả sau khi Huy giao giấy tờ xe và viết giấy bán xe. Tuy nhiên, Huy không mang giấy tờ xe đến cho Đ. như đã hẹn. Quá

trình điều tra xác định chiếc xe máy trên có BKS là 29H4-9661, chủ đăng ký xe là Nguyễn Văn Tuân. Tại cơ quan điều tra, anh Tuân khai năm 2014 đã bán chiếc xe trên cho 01 người không quen biết. Đối với chiếc BKS 30L5-9581, qua điều tra xác định là BKS của xe máy Honda màu trắng - đen, SK: 170963, SM: 0215296, chủ đăng ký xe là Nguyễn Tuấn Tú, nhưng anh Tú đã bán cho 01 người không quen biết. Do vậy, Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo để xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Tú Đ.;

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Việt H.;

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 135; 331; 333; 336 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với hai bị cáo.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tú Đ.** và **Nguyễn Việt H.** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Tú Đ.** 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành án.

- Bị cáo **Nguyễn Việt H.** 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành án.

Về tang vật:

Khi án có hiệu lực pháp luật tiếp tục đăng báo trong thời gian 03 tháng đối với chiếc xe máy Honda Dream, đeo BKS 30L5-9581, SK: 003188, SM: 0009597 để tìm chủ sở hữu. Nếu không xác định được thì trả lại chiếc xe trên cho bị cáo Nguyễn Tú Đ..

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc BKS 30L5 - 9581, 01 cờ lê 10-12.

Tang vật trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/1/2019.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND Q. Thanh Xuân;
- Công an Q. Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục THADS Q. Thanh Xuân;
- Sở tư pháp T.p Hà Nội;
- Lưu hồ sơ + Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh